

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀ CÚ
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42/2019/HS-ST
Ngày 04-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kim Riêng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Đây

2. Ông Cao Hiền Tự

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Thành Tâm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Cú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2019/HSST-QĐ ngày 23 tháng 7 năm 2019 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Sơn Hồng Ng, sinh năm 1970;

Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sơn Som U, sinh năm: 1942 (chết) và bà Kim Thị Na R, sinh năm: 1948; anh, chị, em ruột có 03 người, lớn nhất sinh năm 1967, nhỏ nhất là bị cáo; vợ: Kim Thị Ra Q, sinh năm 1977; con có 03 người, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không; có nhân thân: tốt; bị cáo tại ngoại cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo Sơn Hồng Ng là ông Trần Minh Nhật -Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh – Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 01 huyện Trà Cú (có mặt);

- Bị hại: Ông Thạch S, sinh năm 1973 (đã chết).

Địa chỉ: ấp C, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Anh Thạch Sao Hoa R, sinh năm 1996 (có mặt);
2. Chị Thạch Thị Chane Th, sinh ngày 08/9/2001;
3. Ông Thạch Y, sinh năm 1950;
4. Bà Thạch Thị S, sinh năm 1953;

Cùng địa chỉ: ấp C, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

(Người đại diện theo ủy quyền của ông Thạch Yên, bà Thạch Thị S và chị Thạch Thị Chane Th là anh Thạch Sao Hoa R theo Văn bản ủy quyền ngày 18/7/2019).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp của bị hại Thạch Sa Hoa R là bà Trần Thị Hợp - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh – Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 01 huyện Trà Cú (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Công ty Bảo hiểm MIC T.

Địa chỉ: 543B, đường A, phường 5, thành phố M, tỉnh T (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Anh Lâm Tấn T, sinh năm 1983;

Địa chỉ: ấp Đ, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Chị Thạch Thị Cẩm L, sinh năm 1980;

Địa chỉ: ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 04 giờ 30 phút ngày 26/01/2019, Bị cáo Sơn Hồng Ng điều khiển xe mô tô biển số 84G1 - 47306 đến nhà ông Huỳnh Trung C, sinh năm 1978 cư trú tại ấp Chợ Trên, xã Phước Hưng, huyện Trà Cú để chở thuê 20kg da, đồ lòng heo đi giao cho khách ở Chợ H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Sau khi nhận số hàng nêu trên thì bị cáo điều khiển xe mô tô từ nhà ông C theo quốc lộ 54 từ hướng xã P, huyện T về hướng huyện C, tỉnh Trà Vinh, chạy với tốc độ khoảng 30km/h đến 40km/h, mặt đường rộng 5,5 m, đi bên phải theo đúng phần đường, lúc này trời chưa sáng nên xe mô tô bị cáo điều khiển vẫn còn mở đèn chiếu sáng. Đến khoảng 5 giờ, bị cáo điều khiển xe đến đoạn đường thuộc ấp T, xã P, huyện T do thiếu quan sát phía trước, ở phần đường bên trái có xe ô tô mở đèn chiếu sáng chạy ngược chiều nên bị cáo không nhìn thấy người đi bộ cùng chiều phía trước là ông Thạch S nên bị cáo điều khiển xe chạy đến, không có phanh (thắng), không giảm tốc độ, đến khi bị cáo nhìn thấy ông Thạch S thì khoảng cách quá gần không còn xử lý kịp dẫn đến xảy ra va chạm với ông S, phần tay cầm bên phải của xe mô tô và tay phải của bị cáo va quẹt vào lưng ông S, vùng va chạm cách mép đường bên phải theo chiều đi là 0,8m. Tai nạn xảy ra, làm ông S té ngã về trước vào bên phải cách vùng va chạm 03m, tư thế nằm nghiêng trái, đầu xoay ra lộ nhựa, còn xe mô tô của bị cáo chạy tới một đoạn, ngã

cày về phía trước cách vùng va chạm 07m. Sau đó bị cáo chạy đến đỡ ông S ngồi dậy, cùng lúc đó có ông Lâm Tấn T chạy xe ngang, thấy vậy cũng dừng xe lại rồi cùng đỡ ông S lên với bị cáo, thấy ông S vẫn còn nói chuyện bình thường thì bị cáo chủ quan cho rằng ông S không bị thương tích gì nên không đưa ông S đi bệnh viện. Sau đó bị cáo dựng xe mô tô lên chạy tiếp đi giao hàng, còn ông S cũng tiếp tục đi bộ về hướng huyện C thêm một đoạn nữa, khi đi đến khu vực nhà chị Thạch Thị Cẩm L thì ông S mệt nên nằm sát mép đường, chị L phát hiện ông S nằm bên lề đường trong tình trạng người run, co giật nhẹ nên chị L đưa ông S vào nằm ghế đá trước nhà của mình, thay quần áo khác cho ông S và đi báo cho gia đình ông S biết. Sau đó gia đình đưa ông S đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh cấp cứu, điều trị, đến chiều cùng ngày, gia đình đã chuyển ông S về nhà để tiếp tục điều trị. Đến 22 giờ ngày 28/01/2019 thì ông S tử vong.

Căn cứ vào bản kết luận giám định pháp y số: 35/KLGD(PY) ngày 31/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh, kết luận: Nguyên nhân chính dẫn đến tử vong của ông Thạch S là do chấn thương sọ não nặng.

Qua xác minh biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường cùng kết quả điều tra, xác định lỗi liên quan đến vụ tai nạn giao thông thì nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn xảy ra là do:

Bị cáo Sơn Hồng Ng điều khiển xe mô tô có giấy phép lái xe theo quy định nhưng do chủ quan không quan sát phía trước là nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn giao thông, hậu quả làm chết một người là ông Thạch S. Hành vi trên của bị cáo Ng đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ là: Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

Đối với bị hại ông Thạch S: Người đi bộ trên Quốc lộ, nơi không có lề đường dành cho người đi bộ thì phải đi sát mép đường. Thời điểm xảy ra tai nạn ông S đi chưa sát mép đường, cách mép đường 0,8m. Do đó, ông Thạch S đi không đảm bảo an toàn là nguyên nhân dẫn đến xảy ra tai nạn, đã vi phạm vào khoản 1 Điều 32 Luật giao thông đường bộ là: Người đi bộ phải đi trên hè phố, lề đường, trường hợp đường không có hè phố, lề đường thì người đi bộ phải đi sát mép đường.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Ng bồi thường số tiền 100.000.000 đồng (Trong đó: tiền cấp dưỡng cho con 8.000.000 đồng, còn lại tiền mai táng và tổn thất tinh thần. Qua yêu cầu của anh Hoa R, bị cáo Ng đồng ý và bị cáo đã bồi thường đủ số tiền trên nên anh R không có yêu cầu gì, đề nghị gì thêm.

Đối với Công ty Bảo hiểm Mic T đã được Tòa án tiến hành tổng đạt hợp hệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

Riêng chiếc xe mô tô biển số: 84G1 - 47306, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RSX, màu đỏ - đen có tham gia bảo hiểm tự nguyện tại Công ty Bảo hiểm Mic T nên bị cáo tự thỏa thuận sau với Công ty Bảo hiểm Mic T nên không yêu cầu giải quyết trách nhiệm đối với Công ty Bảo hiểm Mic T trong vụ án này. Tách riêng cho bị cáo Ng bằng một vụ kiện dân sự khác theo quy định của pháp luật khi có yêu cầu.

Về việc tạm giữ và xử lý vật chứng có liên quan trong vụ án:

- Ngày 19/3/2019, Công an huyện Trà Cú tạm giữ 01 chiếc xe mô tô biển số: 84G1 - 473.06, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RSX, màu đỏ- đen, số máy JA38E0270339, số khung 3820GY129649, tình trạng xe đã bị trầy xước nhiều bộ phận, xe đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 027550, tên chủ xe Sơn Hồng Ng, địa chỉ ấp T, xã P, huyện T và 01 giấy phép lái xe số 840124004294 tên Sơn Hồng Ng, cấp ngày 31/5/2018.

Tại bản cáo trạng số: 31/CT-VKS-HS ngày 29/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, truy tố bị cáo Sơn Hồng Ng về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 và thừa nhận những lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là do bị cáo tự nguyện khai nhận cũng như toàn bộ nội dung mà bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú truy tố là hoàn toàn đúng đắn, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Thạch Sao Hoa R và bị cáo thỏa thuận bồi thường 100.000.000 đồng (theo biên bản thỏa thuận và biên bản giao nhận tiền cùng ngày 19/8/2019), gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- *Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú:* Sau khi phân tích các chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Sơn Hồng Ng. Đại diện Viện kiểm sát quyết định giữ nguyên bản Cáo trạng đã truy tố bị cáo phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Sơn Hồng Ng từ 01 (một) năm đến 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm. Giao bị cáo Sơn Hồng Ng cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo Ng và người đại diện hợp pháp của bị hại anh Thạch Sao Hoa R đã thỏa thuận bồi thường 100.000.000 đồng xong và không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với Công ty Bảo hiểm Mic T vắng mặt không có lý do, việc vắng mặt của Công ty Bảo hiểm Mic T không ảnh hưởng đến giải quyết vụ án và bị cáo Ng đồng ý xét xử vắng mặt đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định của pháp luật.

Dành cho bị cáo Sơn Hồng Ng thỏa thuận với Công ty Bảo hiểm Mic T nếu không thỏa thuận được thì được quyền khởi kiện bằng một vụ kiện dân sự khác theo quy định của pháp luật.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị trả lại 01 chiếc xe mô tô biển số: 84G1 - 47306, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RSX, màu đỏ- đen, số máy JA38E0270339, số khung 3820GY129649, tình trạng xe

đã bị trầy xước nhiều bộ phận, xe đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 027550, tên chủ xe Sơn Hồng Ng, địa chỉ ấp T, xã P, huyện T và 01 giấy phép lái xe số 840124004294 tên Sơn Hồng Ng, cấp ngày 31/5/2018 cho bị cáo.

- Về án phí: Do bị cáo Sơn Hồng Ng là người dân tộc thiểu số sống ở địa bàn xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với Kiểm sát viên về tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là đúng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như thật thà khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là lao động chính trong gia đình, được người đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo; Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng xong và bị hại không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô biển số: 84G1 - 47306 của bị cáo Ng có tham gia Công ty Bảo hiểm Mic T, bị cáo tự nguyện không yêu cầu giải quyết để bị cáo tự thỏa thuận với Công ty Bảo hiểm Mic T nếu không thỏa thuận được thì sẽ khởi kiện 01 vụ dân sự khác theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị trả lại 01 chiếc xe mô tô biển số: 84G1 - 47306, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RSX, màu đỏ- đen, số máy JA38E0270339, số khung 3820GY129649, tình trạng xe đã bị trầy xước nhiều bộ phận, xe đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 027550, tên chủ xe Sơn Hồng Ng, địa chỉ ấp T, xã P, huyện T và 01 giấy phép lái xe số 840124004294 tên Sơn Hồng Ng, cấp ngày 31/5/2018 cho bị cáo; Về án phí: Do bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở địa bàn xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đại diện bị hại Thạch Sao Hoa R là con ông Thạch S thống nhất với Kiểm sát viên về tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là đúng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về hình sự theo quy định của pháp luật; Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của người đại diện của bị hại là anh Thạch Sao Hoa R và bị cáo Sơn Hồng Ng.

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội và mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị.

Bị hại không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Sơn Hồng Ng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 5 giờ ngày 26/01/2019, bị cáo Sơn Hồng Ng điều khiển xe mô tô biển số: 84G1 - 473.06 thiếu quan sát phía trước nên va chạm với người đi bộ cùng chiều là ông Thạch S, hậu quả làm ông S tử vong do chấn thương sọ não nặng. Do đó đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự như kết luận của Cáo trạng là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với ông Thạch S là người đi bộ phải đi sát mép đường. Thời điểm xảy ra tai nạn ông S đi chưa sát mép đường, cách mép đường 0,8m. Do đó, ông Thạch S đi không đảm bảo an toàn là nguyên nhân dẫn đến xảy ra tai nạn. Do đó bị hại cũng có lỗi một phần.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và sự an toàn về tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, do đó cần phải xử lý nghiêm. Mặc dù tai nạn xảy ra là không ai mong muốn nhưng nếu bị cáo có ý thức chấp hành đúng luật giao thông đường bộ thì đã không xảy ra hậu quả như ngày hôm nay. Hành vi điều khiển xe thiếu quan sát phía trước của bị cáo dẫn đến hậu quả làm chết ông Thạch S. Vì vậy với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng một hình phạt tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, đã thật thà khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo đã khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại xong, được người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và đồng thời bị hại ông Thạch S cũng có lỗi một phần. Do đó cần áp dụng quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Xét về nhân thân bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo tại gia đình và địa phương. Do đó Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, không cần phải cách ly bị cáo khỏi gia đình, xã hội cũng đủ sức răn đe đối với bị cáo và cũng thể hiện chính sách nhân

đạo trong pháp luật hình sự của Nhà nước ta, đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo được giáo dục, cải tạo tại địa phương.

[4] Xét thấy mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Xét quan điểm của người bào chữa cho bị cáo và quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người đại diện hợp pháp bị hại Thạch Sao Hoa R là có cơ sở nên chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Ng đã bồi thường chi phí mai táng, tiền cấp dưỡng nuôi con và tiền tổn thất về tinh thần cho gia đình bị hại 100.000.000 đồng xong. Tại phiên tòa hôm nay anh Thạch Sao Hoa R không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Dành cho bị cáo Sơn Hồng Ng thỏa thuận với Công ty Bảo hiểm Mic T nếu không thỏa thuận được thì được quyền khởi kiện bằng một vụ kiện dân sự khác theo quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Sơn Hồng Ng 01 chiếc xe mô tô biển số: 84G1 - 47306, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RSX, màu đỏ - đen, số máy JA38E0270339, số khung 3820GY129649, tình trạng xe đã bị trầy xước nhiều bộ phận, xe đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 027550, tên chủ xe Sơn Hồng Ng, địa chỉ ấp T, xã P, huyện T và 01 giấy phép lái xe số 840124004294 tên Sơn Hồng Ng, cấp ngày 31/5/2018 cho bị cáo.

[7] Về án phí: Do bị cáo Sơn Hồng Ng là người dân tộc thiểu số sống ở địa bàn xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố: Bị cáo Sơn Hồng Ng phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Xử phạt: Bị cáo Sơn Hồng Ng 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Sơn Hồng Ng cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh, nơi bị cáo Ng cư trú để quản lý, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo Ng và người đại diện hợp pháp của bị hại anh Thạch Sao Hoa R đã thỏa thuận bồi thường 100.000.000 đồng xong và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Dành cho bị cáo Ng thỏa thuận với Công ty Bảo hiểm Mic T nếu không thỏa thuận được thì được quyền khởi kiện bằng một vụ kiện dân sự khác theo quy định của pháp luật.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, trả lại cho bị cáo Ngọc 01 chiếc xe mô tô biển số: 84G1 - 473.06, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RSX, màu đỏ - đen, số máy JA38E0270339, số khung 3820GY129649, tình trạng xe bị trầy xước nhiều bộ phận, đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 027550, tên chủ xe Sơn Hồng Ng, địa chỉ ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh và 01 giấy phép lái xe số 840124004294 tên Sơn Hồng Ng, cấp ngày 31/5/2018 cho bị cáo.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sơn Hồng Ng.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp quyết định của bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Công an huyện Trà Cú;
- UBND xã;
- Bị cáo, đại diện bị hại;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Kim Riêng